

Số: /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2019

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi - cơ sở Sơn Hải; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3567/STNMT-TNN ngày 08/8/2019 và Công văn số 3566/TĐHS-STNMT ngày 08/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi - Cơ sở Sơn Hải, Chi nhánh Công ty Cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi, tại thôn Tà Mát, xã Sơn Hải, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Suối Tà Nhu chảy ra sông Re tại thôn Tà Mát, xã Sơn Hải, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

a) Địa điểm: Cửa xả nước thải của Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi - Cơ sở Sơn Hà tại thôn Tà Mát, xã Sơn Hải, huyện Sơn Hà.

b) Tọa độ vị trí xả nước thải: Theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1657.339	554.211

3. Phương thức xả nước thải: Xả nước thải theo phương thức xả mặt.
4. Chế độ xả nước thải: 08 tháng/năm, liên tục hàng ngày (24/24 giờ).
5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 2.900 m³/ngày đêm (hai ngàn chín trăm mét khối), tương đương 120,83 m³/giờ.
6. Chất lượng nước thải: Các thông số ô nhiễm trong nước thải của Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi- Cơ sở Sơn Hải sau khi xử lý phải nằm trong giới hạn cho phép QCVN 63:2017/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chế biến tinh bột sắn, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải QCVN 63:2017/BTNMT (Cột B) K _q =0,9, K _r =1
1	pH	-	5 – 9
2	TSS	mg/l	90
3	COD	mg/l	225
4	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	45
5	Tổng Nitơ (Tính theo N)	mg/l	72
6	Tổng Phốtpho (tính theo P)	mg/l	18
7	Tổng Xianua (CN ⁻)	mg/l	0,09
8	Tổng Coliform	MPN/100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép là: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Yêu cầu Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi - cơ sở Sơn Hải:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

- Quan trắc chất lượng nước thải định kỳ: Hồ thu nước thải đầu vào; Cửa xả nước thải. Thông số quan trắc theo Khoản 6 Điều 1 Giấy phép này. Tần suất 06 tháng/lần.

- Quan trắc nước thải tự động: Vị trí sau bể ổn định; tọa độ vị trí xả nước thải theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 108 độ múi chiều 3 độ): X (m) = 1657.341; Y (m) = 554.221; thông số quan trắc: pH, COD, TSS, Q, DO, nhiệt độ.

- Quan trắc chất lượng nước mặt: Vị trí nguồn tiếp nhận; Thông số: pH, COD, BOD₅, TSS, Tổng Nitơ (tính theo N), Tổng Phốtpho, Tổng Xianua, Tổng Coliform. Tần suất: 06 tháng/lần.

3. Định kỳ 06 tháng/lần báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và 15/12 hàng năm) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Nhà máy sản xuất tinh bột mỳ Quảng Ngãi - Cơ sở Sơn Hải được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND huyện Sơn Hà định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Nhà máy sản xuất tinh bột mỳ Quảng Ngãi - Chi nhánh Công ty Cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Nhà máy sản xuất tinh bột mỳ Quảng Ngãi - cơ sở Sơn Hải còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà; Chủ tịch UBND xã Sơn Hải; Giám đốc Nhà máy sản xuất tinh bột mỳ Quảng Ngãi - cơ sở Sơn Hải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP (NN), CBTH;
- Lưu: VT, pNNTNlesang206

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính